

**PHỤ LỤC**  
**ĐỀ XUẤT NỘI DUNG SỬA ĐỔI QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CỦA TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM - CTCP**  
(Kèm theo Tờ trình số      /TTr-VNS ngày      tháng 4 năm 2026 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP)

STT	ĐIỀU KHOẢN	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH	CĂN CỨ PHÁP LÝ
1	Điểm e khoản 1 Điều 3	e. “Công ty đại chúng”: là công ty cổ phần được quy định tại Khoản 1, Điều 32 và Khoản 4, Điều 135 Luật chứng khoán (Luật số 54/2019/QH14 của nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam)	e. “Công ty đại chúng”: là công ty cổ phần được quy định tại Khoản 1, Điều 32 và Khoản 4, Điều 135 Luật chứng khoán (Luật số 54/2019/QH14 của nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam) và Điểm a Khoản 11 Điều 1 Luật số 56/2024/QH15 sửa đổi Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính;	Căn cứ Luật số 56 đã bổ sung thêm tiêu chí xác định công ty đại chúng (vốn chủ sở hữu)
	Điều 13. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (Điểm b khoản 2)	b) Phiếu bầu cử - Phiếu bầu cử không hợp lệ: + .....; + <b>Không có chữ ký của đại biểu tham dự</b>	Bỏ nội dung này	Không có quy định bắt buộc phiếu bầu phải có chữ ký của đại biểu tham dự
2	Khoản 1 Điều 20.	1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các Khoản 3 và 5 Điều này:	1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <b><u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp</u></b> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các Khoản 3 và 5 Điều này:	Căn cứ Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế

				tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự
3	Khoản 2 Điều 20	2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các Khoản 1, 3 và 5 Điều này.	2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông <b><u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u></b> , trừ trường hợp quy định tại các Khoản 1, 3 và 5 Điều này.	Căn cứ Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đầu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự
5	Khoản 3 Điều 39 về quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của HĐQT.	Chưa quy định trong Quy chế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua;</li> <li>- Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Người phụ trách quản trị công ty và người quản lý khác của công ty.</li> </ul>	Bổ sung trách nhiệm của HĐQT trên cơ sở căn cứ Khoản 81 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020
6	Điểm d Khoản 1 Điều 41 quy định về tiêu chuẩn, điều kiện của TV HĐQT	d. Thành viên HĐQT Tổng công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị quá năm (05) công ty khác;	d. Thành viên HĐQT Tổng công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị <b><u>hoặc Hội đồng thành viên</u></b> quá năm (05) công ty khác;	Căn cứ Khoản 78 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP
7	Khoản 2 Điều 54 quy định về Biên bản họp HĐQT	2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g	2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g và h Khoản 1, Điều này thì biên bản này có hiệu lực. <b><u>Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp.</u></b>	<b>Bổ sung theo Khoản 6 Điều 7</b> Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu

		và h Khoản 1, Điều này thì biên bản này có hiệu lực	<b><u>Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan</u></b>	tư, Luật Nhà ở, Luật Đầu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự
8		3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.	Đề xuất bỏ	Khoản 2 đã điều chỉnh và làm rõ nội dung này.
9	Điều 71. Bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp	2. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng sẽ do Tổng Giám đốc <b><u>đề cử</u></b> Hội đồng quản trị quyết định.	2. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng sẽ do Tổng Giám đốc <b><u>trình</u></b> Hội đồng quản trị quyết định.	Thay thế từ “đề cử” bằng từ “trình” đảm bảo tính chính xác
10		4. Trình tự thủ tục bổ nhiệm người điều hành doanh nghiệp quy định tại <b><u>Quy chế quản lý cán bộ</u></b> Tổng công ty.	4. Trình tự thủ tục bổ nhiệm người điều hành doanh nghiệp quy định tại <b><u>Quy chế quản lý người giữ chức danh, chức vụ</u></b> của Tổng công ty.	Cập nhật chính xác tên Quy chế hiện hành